

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022**  
**và Kế hoạch năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP

Kinh tế - xã hội năm 2022 của nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động nhanh, khó lường làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu. Với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà hoàn thành mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 của Chính phủ, kinh tế vĩ mô trong nước tiếp tục được duy trì ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo, tốc độ tăng trưởng GDP cả năm đạt khoảng 8% so với mục tiêu 6-6,5%, qua đó góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Trong điều kiện nền kinh tế đang trên đà khởi sắc sau đại dịch Covid-19 vừa là cơ hội vừa là thách thức để Tổng công ty nỗ lực, cố gắng khắc phục những khó khăn, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao trong việc đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn cho sản xuất kinh doanh, sinh hoạt của nhân dân và đóng góp vào tăng trưởng chung của toàn Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Với điều kiện tình hình như trên, trong năm 2022 Tổng công ty đã thực hiện đạt và vượt kế hoạch sản lượng điện được giao, đóng góp được khoảng 13% trong tổng sản lượng điện sản xuất của Tập đoàn và các GENCOs.

Đánh giá tổng quát năm 2022, Tổng công ty Phát điện 2 đã hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**  
**Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

**1.1. Công tác sản xuất điện**

Tổng sản lượng điện sản xuất của toàn Tổng công ty trong năm 2022 thực hiện được 16.377 triệu kWh, đạt 103% kế hoạch, tăng 8,62% so với cùng kỳ năm 2021, chiếm khoảng 13% tổng sản lượng điện sản xuất của EVN và các GENCOs; chiếm 6% tổng sản lượng điện toàn hệ thống. Trong đó: Công ty mẹ EVNGENCO2 đã phát

vượt 53% kế hoạch được giao với sản lượng thực hiện được 2.441 triệu kWh, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2021. Nhìn chung, các Đơn vị vận hành an toàn và tin cậy; các nhà máy thủy điện thực hiện đúng quy định, quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa, bám sát phương thức vận hành của A0.

### **1.2. Công tác tham gia thị trường điện**

Trong năm 2022, tình hình thủy văn thuận lợi, lưu lượng nước về các hồ thủy điện miền Trung, miền Nam rất lớn. Do đó, các đơn vị vừa tham gia sản xuất, đảm bảo cung ứng điện năng vừa thực hiện điều tiết, giảm lũ cho hạ du khi lũ về. Đồng thời, các đơn vị luôn tuân thủ các quy định của Thị trường điện, tận dụng cơ hội kết hợp với đặc điểm kỹ thuật riêng của từng nhà máy, điều kiện ràng buộc về thủy văn, cung cấp nước hạ du, nhu cầu tăng phụ tải, giá biên thị trường, sản lượng điện hợp đồng Qc, giá Pc để chào giá phát điện nhằm tối ưu doanh thu chung của toàn Tổng công ty.

### **1.3. Công tác sửa chữa lớn**

Tổng công ty và các đơn vị thành viên luôn quan tâm chú trọng và đẩy mạnh công tác sửa chữa lớn (SCL) nhằm góp phần giảm thiểu tối đa sự cố, đảm bảo các nhà máy vận hành an toàn và tin cậy. Trong năm 2022, các công tác đại tu, trung tu, sửa chữa bảo dưỡng theo RCM của các đơn vị đều đảm bảo tiến độ được giao.

### **1.4. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022 (Theo NQ 199)	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
1.	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	1.599	2.441	153%
2.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.228.805	6.352.264	150%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm CLTG), trong đó:	Triệu đồng	1.149.563	2.844.362	247%
3.1	Lợi nhuận hoạt động SXKD chính (chưa bao gồm CLTG)	Triệu đồng	171.532	1.646.653	960%
3.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Triệu đồng	875.493	876.903	100%
3.3	Lợi nhuận thu về từ Trung Sơn (chưa bao gồm CLTG)	Triệu đồng	102.539	328.361	320%
3.4	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	-	(7.554)	-
4.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.094.749	2.667.631	244%
5.	Cổ tức (bằng tiền mặt)	%/mệnh giá	6,0%	14,0%	
6.	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	9,2%	18,58%	

Lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm CLTG) thực hiện năm 2022 là 2.844.362 triệu đồng, đạt 247% kế hoạch ĐHCĐ giao.

Chênh lệch tỷ giá năm 2022 của Công ty mẹ lãi 573.902 triệu đồng, trong đó lãi do đánh giá lại số dư gốc ngoại tệ là 548.866 triệu đồng; Trung Sơn lỗ CLTG là 295.494 triệu đồng.

## **2. Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng**

Nhìn chung, công tác ĐTXD năm 2022 của EVNGENCO2 thực hiện được một số kết quả như sau:

- Hoàn tất phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án TĐ Sông Bung 2 (giai đoạn cuối) và dự án “Xây dựng nhà điều hành - TĐ Sông Bung 2”;
- Hoàn tất lập và được thông qua chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng trụ sở cơ quan Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP tại thành phố Cần Thơ”;
- Đối với công tác xúc tiến đầu tư các dự án nguồn điện mới: i) Tổ chức khảo sát đề xuất các dự án đầu tư cụ thể có thể hợp tác với đối tác SEMBCORP và tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các thủ tục pháp lý tiến đến ký kết thỏa thuận khung với đối tác SEMBCORP; ii) Triển khai các thủ tục bước đầu hợp tác đầu tư với đối tác Tổng công ty Lưới điện Phương Nam Trung Quốc (CSGI) và 02 Công ty thuộc Tập đoàn General Electric (GE) là GE Digital và GE Hydro.
- Kết quả ĐTXD năm 2022 của Công ty mẹ EVNGENCO2 là 49,04 tỷ đồng.

## **3. Một số công tác trọng tâm khác**

- Phát huy kết quả đạt được trong năm 2021, nhận định Chuyển đổi số là xu hướng phát triển tất yếu của thời đại, Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch được giao. Qua đó, nâng cao mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của CBCNV để thay đổi cách thức vận hành, tư duy cách thức tổ chức, sử dụng dữ liệu và quy trình.

- Trong năm 2022, các đề tài ứng dụng công nghệ số đã được các Đơn vị nghiên cứu, triển khai góp phần đảm bảo chế độ vận hành an toàn, tin cậy cho các tổ máy. Đồng thời, các hoạt động về sáng kiến được đẩy mạnh mang lại hiệu quả kinh tế cao, tăng năng suất lao động.

- Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành chuyển đổi số giai đoạn 2021-2022 với kết quả nổi bật trong năm 2022: Hoàn thiện hệ thống cảnh báo từ xa cho hạ du khi xả nước điều tiết và vận hành phát điện - Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ; Thành lập Trung tâm điều khiển vận hành Nhà máy thủy điện Thác Mơ.

## **4. Đánh giá chung về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022**

### **4.1. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm 2022**

Với nỗ lực vượt qua những khó khăn thách thức, trong năm 2022 EVNGENCO2 đã hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu, nhiệm vụ và kinh doanh đạt lợi nhuận cao, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của các cổ đông tại Tổng công ty, trong đó nổi bật là: (i) Tổng sản lượng điện sản xuất của toàn Tổng công ty trong năm 2022 thực hiện được 16,3 tỷ kWh, đạt 103% kế hoạch, Công ty mẹ đã phát vượt

53% kế hoạch sản lượng được giao, tăng 24% so với năm 2021; (ii) Kết quả SXKD của Công ty mẹ EVNGENCO2 hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao và thực hiện đạt tất cả các chỉ tiêu tài chính theo kế hoạch đề ra, thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí với chỉ tiêu O&M đạt kế hoạch; (iii) Cơ bản hoàn thành nhiệm vụ Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2022 được giao và chủ động thực hiện một số nhiệm vụ Chuyển đổi số khác để đáp ứng nhu cầu trong lĩnh vực SXKD của Tổng công ty, cũng như xây dựng các đề án nghiên cứu, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu khoa học công nghệ của cuộc CMCN 4.0 và chuyển đổi số trong quản trị và điều hành, mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần tăng năng suất lao động.

#### **4.2. Một số khó khăn, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình hoạt động kinh doanh, EVNGENCO2 còn gặp phải một số khó khăn và nguyên nhân cụ thể như sau:

- Tình hình thủy văn trong năm 2022 thuận lợi nên Hệ thống huy động linh hoạt để khai thác nguồn thủy điện nhằm tối ưu chi phí mua điện của EVN, góp phần giảm bớt áp lực khó khăn về tài chính của EVN, từ đó sản lượng của khối nhiệt điện phát thấp hơn 14% so với kế hoạch.

- Trong các tháng đầu năm 2022, tình hình cung ứng nhiên liệu than gặp nhiều khó khăn, khối lượng than cung cấp chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất theo huy động vì vậy làm cho tồn kho than của NMNĐ than liên tục sụt giảm.

- Về chỉ tiêu Suất hao nhiệt than thực hiện không đạt kế hoạch là do các yếu tố như nhiệt độ nước làm mát tuần hoàn, chất lượng than (thành phần hydro, độ ẩm, độ tro...), số lần tăng giảm tải các tổ máy làm ảnh hưởng đến chế độ cháy của lò,... Về vấn đề này, Tổng công ty đã thành lập Tổ công tác kiểm tra thực tế tại HND và PPC để nghiên cứu và thu thập thông số quan trọng liên quan đến lò hơi - thiết bị phụ, tuabin - thiết bị phụ các tổ máy nhằm đưa ra các giải pháp, lộ trình ngắn hạn, trung hạn, dài hạn cho mục tiêu giảm suất hao nhiệt các NMNĐ than.

- Về chỉ tiêu Hệ số đáp ứng của khối nhiệt điện than thực hiện không đạt là do: Hệ thống thiết bị các tổ máy DC1 - PPC hiện đã xuống cấp, lỗi thời, chưa được nâng cấp, cải tạo đồng bộ làm suy giảm công suất, hiệu suất, tổ máy không vận hành được theo thông số thiết kế; Ở một số thời điểm tại các tháng đầu năm, tình hình cung ứng than gặp nhiều khó khăn nên các Đơn vị đã đăng ký giảm công suất công bố để đảm bảo tình trạng vận hành liên tục, đảm bảo an ninh năng lượng và tăng lượng than tồn trữ.

- Các dự án Điện gió Công Hải 1 và Hướng Phùng 1 đang tạm giãn tiến độ. Trên cơ sở tham khảo giá điện được Bộ Công Thương ban hành tại quyết định số 21/QĐ-BCT ngày 07/01/2023, hiện tại Tổng công ty đang áp dụng giá điện này phục vụ đánh giá lại hiệu quả dự án để có thể đề xuất phương án đầu tư tiếp theo phù hợp.

## **Phần thứ hai**

### **Mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2023**

#### **1. Mục tiêu, nhiệm vụ**

##### ***1.1. Mục tiêu tổng quát***

Mục tiêu tổng quát kế hoạch năm 2023 của Tổng công ty Phát điện 2:

- Đảm bảo độ sẵn sàng các tổ máy, đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống điện Quốc gia.
- Tích cực tham gia thị trường điện để đạt doanh thu cao nhất.
- Đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công các dự án đầu tư đang triển khai.
- Đảm bảo nguồn vốn cho các dự án đầu tư đang triển khai.
- Tập trung nguồn vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; nghiên cứu, phát triển và áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến.
- Hoàn thành hồ sơ quyết toán cổ phần hóa theo quy định.
- Tiếp tục bám sát các cấp thẩm quyền để được bổ sung các dự án mới vào Quy hoạch điện VIII, đồng thời tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào các dự án nguồn điện mới nhằm góp phần cung cấp đủ điện cho hệ thống điện Quốc gia.
- Mở rộng và tăng cường hợp tác quốc tế nhằm phát triển nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, phù hợp với mô hình hoạt động của công ty cổ phần.

##### ***1.2. Nhiệm vụ chủ yếu***

Các nhiệm vụ chủ yếu của EVNGENCO2 trong năm 2023 là:

- Đảm bảo vận hành an toàn, liên tục, kinh tế các tổ máy trong EVNGENCO2 theo phương thức huy động của Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia.
- Thực hiện tốt công tác quản lý kỹ thuật để các tổ máy đạt được các chỉ tiêu hiệu quả được giao.
- Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, bảo vệ an toàn vận hành hồ, đập, nhà máy để giảm thiểu thiệt hại khi có sự cố xảy ra.
- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện hệ thống Quy chế quản lý nội bộ theo hướng tinh gọn, phù hợp với pháp luật hiện hành và đáp ứng hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.
- Tiếp tục bám sát làm việc với các cấp thẩm quyền để hoàn thành toàn bộ quyết toán cổ phần hóa EVNGENCO2 trong năm 2023.
- Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu trong Tổng công ty; đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực trong các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty Phát điện 2.

- Đẩy mạnh công tác sáng kiến, ứng dụng khoa học, tiếp tục triển khai hoàn thiện các đề án 4.0 trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác triển khai các nhiệm vụ Chuyển đổi số.
- Đảm bảo việc làm, đời sống người lao động; Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và an ninh, quốc phòng.

## **2. Kế hoạch SXKD - tài chính - ĐTXD năm 2023**

### **2.1. Kế hoạch SXKD - tài chính năm 2023**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Kế hoạch năm 2023</b>
1.	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	2.042
2.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.676.662
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm CLTG), trong đó:	Triệu đồng	1.218.910
3.1	Lợi nhuận hoạt động SXKD chính (chưa bao gồm CLTG)	Triệu đồng	49.405
3.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Triệu đồng	1.136.226
3.3	Lợi nhuận thu về từ Trung Sơn (chưa bao gồm CLTG)	Triệu đồng	33.278
3.4	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	
4.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.202.373
5.	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	8,4%

### **2.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Với kế hoạch SXKD năm 2023 như trên, EVNGENCO2 dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: Tối đa 20% lợi nhuận sau thuế năm 2023.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Tối đa theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH (không bao gồm tiền an toàn điện).
- Trích Quỹ thưởng của Người quản lý và KSV: Tối đa theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH (không bao gồm tiền an toàn điện).
- Chia cổ tức: Tối thiểu 11%/mệnh giá, chi trả bằng tiền.

### **2.3. Kế hoạch đầu tư xây dựng, đầu tư tài chính năm 2023**

- Kế hoạch ĐTXD năm 2023 của EVNGENCO2 với tổng giá trị đầu tư thuần là 51,11 tỷ đồng (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

- Kế hoạch thu nhập tài chính: 1.136,22 tỷ đồng từ cổ tức được chia của các CTCP có vốn góp của EVNGENCO2.

- Kế hoạch góp vốn, thoái vốn: EVNGENCO2 tiếp tục giữ nguyên các khoản góp vốn vào các công ty khác như tại ngày 31/12/2022. Trường hợp AVC được phê

duyệt tăng vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển, vốn góp của EVNGENCO2 tại AVC tăng tương ứng theo quy định.

### **3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch**

Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu, Tổng công ty Phát điện 2 đề ra các giải pháp lớn để thực hiện như sau:

*3.1. Đảm bảo công tác vận hành sản xuất điện an toàn, liên tục, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu huy động của Hệ thống điện Quốc gia*

- Vận hành các tổ máy phát điện an toàn, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống. Nâng cao độ tin cậy vận hành, khả năng phát điện của các tổ máy. Siết chặt kỷ luật vận hành, không để xảy ra sự cố chủ quan. Chuẩn bị các phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất lợi.

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác sửa chữa lớn các tổ máy đảm bảo chất lượng, tiến độ, tối ưu chi phí; Nâng cao chất lượng công tác bảo dưỡng sửa chữa; Tập trung mọi nguồn lực, hoàn thành sửa chữa và đưa vào vận hành Tổ máy S6 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, an toàn lao động, giảm sự cố; Đẩy mạnh các biện pháp an toàn, bảo hộ lao động đảm bảo không xảy ra tai nạn lao động.

- Các Công ty thủy điện làm việc với chính quyền địa phương vùng hạ du nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước của các hồ thủy điện để phát điện trong mùa khô và cấp nước cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, vận hành đúng quy trình hồ chứa và liên hồ được phê duyệt. Phối hợp tốt với các địa phương để điều tiết nước, xả lũ đúng quy định.

*3.2. Tổ chức thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của Chủ đề năm 2023 “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, triệt để tiết giảm chi phí, tăng doanh thu, cân đối tài chính, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty mẹ và hợp nhất đều có lợi nhuận*

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong SXKD, ĐTXD, quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động. Rà soát, cập nhật các định mức trong Tổng công ty phù hợp với tiến bộ khoa học công nghệ, tăng năng suất lao động.

- Nghiên cứu, thực hiện tối ưu hóa chế độ vận hành của các NMD, tiết giảm những phụ tải không cần thiết để giảm tỷ lệ điện tự dùng, đặc biệt là tỷ lệ điện tự dùng tại các NMNĐ than.

- Rà soát chỉ tiêu suất hao nhiệt của các nhà máy nhiệt điện trên cơ sở kết quả kiểm toán năng lượng và kết quả khảo sát đặc tuyến theo điều kiện vận hành thực tế của nhà máy. Xây dựng các giải pháp, lộ trình ngắn hạn, trung hạn, dài hạn cho mục tiêu giảm suất hao nhiệt các NMNĐ than, phấn đấu bằng và thấp hơn suất hao nhiệt hợp đồng.

### *3.3. Tích cực, chủ động thực hiện công tác xúc tiến đầu tư, phát triển các dự án mới để mở rộng quy mô, gia tăng năng lực sản xuất*

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các dự án có liên quan đến EVNGENCO2 thuộc Quy hoạch điện VIII và tổ chức triển khai thực hiện ngay khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện các thủ tục bổ sung dự án vào quy hoạch điện Quốc gia/làm chủ đầu tư các dự án nguồn điện mới đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với khả năng tài chính của Tổng công ty. Tăng cường đào tạo, chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực để tham gia đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư các dự án nguồn điện mới.

- Tiết kiệm chi phí quản lý dự án, mua sắm vật tư thiết bị, tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu. Tiết kiệm chi phí trong công tác đấu thầu trong hoạt động ĐTXD.

### *3.4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số theo kế hoạch đã đề ra.

- Chủ động xây dựng và thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số của Tổng công ty để đáp ứng nhu cầu trong lĩnh vực SXKD, trong đó tập trung phát triển và xây dựng hạ tầng số tại EVNGENCO2, đảm bảo đồng bộ với hạ tầng của EVN và các đơn vị.

- Tích cực triển khai ứng dụng thành tựu của cuộc CMCN 4.0 vào hoạt động SXKD để cải thiện các chỉ tiêu kỹ thuật, nâng cao hiệu quả SXKD và năng suất lao động, trong đó tập trung vào công tác bảo dưỡng thiết bị, tối ưu vận hành và chào giá trên thị trường điện.

- Nâng cao nhận thức và xây dựng văn hóa số, con người số cho toàn bộ CBCNV của Tổng công ty, tăng cường công tác truyền thông nội bộ và xã hội về hiệu quả hoạt động chuyển đổi số.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng KHCN, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

### *3.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị doanh nghiệp, đặc biệt là công tác quản trị công ty cổ phần*

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, trong đó lĩnh vực quản trị công ty cổ phần cần được đặt lên hàng đầu, đặc biệt chú trọng quản trị rủi ro trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và tài chính.

- Thực hiện nghiêm và triệt để công tác quản trị tài chính, hiện đại hóa hệ thống quản trị tài chính để quản trị chặt chẽ, bảo đảm tình hình tài chính lành mạnh.

- Tiếp tục rà soát hàng tồn kho, xây dựng kế hoạch dự báo nhu cầu VTTB tốt hơn và có biện pháp sử dụng, bảo quản hợp lý; Thực hiện rà soát, đối chiếu công nợ đầy đủ, đúng kỳ, đôn đốc thu hồi công nợ phải thu, đặc biệt là các khoản công nợ đã quá hạn.



- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, cân đối kế hoạch mua sắm VTTB không để tồn kho ứ đọng vốn, đảm bảo không vượt định mức VTTB dự phòng theo quy định.

Tổng công ty Phát điện 2 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.



**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban TGD;
- Các Ban chức năng EVNGENCO2;
- Văn phòng (để đăng tải thông tin);
- Lưu: VT, TH, KH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Phú Thái**

**Phụ lục**  
**Kế hoạch ĐTXD năm 2023 của EVNGENCO2**

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời công- Hoàn thành	KẾ HOẠCH ĐTXD NĂM 2023				CHIA RA		
					TỔNG SỐ	TRONG NƯỚC		XÂY LẬP	THIỆT BỊ	CHI PHÍ KHÁC	
						TDTM	VỐN TỰ CÓ				
	<b>TỔNG ĐẦU TƯ THUẬN</b>				<b>51.108</b>	<b>5.971</b>	<b>45.137</b>	<b>20.171</b>	<b>6.639</b>	<b>24.298</b>	
<b>I</b>	<b>Các công trình quyết toán</b>				<b>36.342</b>	<b>5.971</b>	<b>30.371</b>	<b>20.171</b>	<b>37</b>	<b>16.134</b>	
1	Dự án NMTĐ Sông Bung 2	Quảng Nam	100MW	2010-2018	28.893		28.893	15.654		13.239	
2	Dự án mở rộng lưu vực bổ sung nước cho công trình Thủy lợi - Thủy điện Quảng Trị và vùng hạ du	Quảng Trị		2019-2021	7.449	5.971	1.478	4.517	37	2.895	
<b>II</b>	<b>Công trình khác phục vụ SXKD</b>				<b>14.766</b>		<b>14.766</b>		<b>6.602</b>	<b>8.163</b>	
1	Dự án chuyển đổi nhiên liệu NMTĐ Ô Môn I sử dụng khí Lô B	Cần Thơ		Đồng bộ tiến độ cấp khí Lô B	1.014		1.014			1.014	
2	Dự án Xây dựng trụ sở cơ quan Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP tại Thành phố Cần Thơ	Cần Thơ		2023-2025	5.660		5.660			5.660	
3	Dự án chuyển đổi giao thức kết nối SCADA từ chuẩn IEC 60780-5-101 sang IEC 60870-5-104			2021-2023	6.627		6.627		5.893	734	

TT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Khởi công- Hoàn thành	KẾ HOẠCH ĐTXD NĂM 2023			CHIA RA		
					TỔNG SỐ	TRONG NƯỚC		XÂY LẬP	THIỆT BỊ	CHI PHÍ KHÁC
						TDTM	VỐN TỰ CÓ			
4	Dự án thiết lập hệ thống quan trắc các số liệu thủy văn và an toàn đập về trụ sở Tổng công ty và văn phòng các đơn vị thành viên			2021-2023	1.465		1.465		710	755
5	Dự án số hóa 3D nhà máy điện và xây dựng hệ thống quản lý thông tin kỹ thuật – bảo trì đối với toàn bộ thiết bị, kết cấu, chi tiết máy trên nền tảng số 3D và CMCN 4.0									
6	Dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu phục vụ điều hành và giám sát vận hành các nhà máy điện trong Tổng công Phát điện 2									
7	Dự án Nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn viễn thông phục vụ giám sát và điều hành sản xuất trong toàn Tổng công Phát điện 2									
8	Dự án Hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin phục vụ điều hành và giám sát vận hành các nhà máy điện trong Tổng công Phát điện 2									

**Ghi chú:**

1. Các dự án EVNGENCO2 đề xuất nghiên cứu theo danh mục số 5, 6, 7, 8 nêu trên: chỉ được triển khai các thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành sau khi nghiên cứu luận chứng, đánh giá sự cần thiết và đảm bảo hiệu quả đầu tư dự án.

2. Đối với các dự án NMDG Công Hải 1-Giai đoạn 2 và Hướng Phùng 1: EVNGENCO2 thực hiện theo đúng chỉ đạo của EVN tại văn bản số 4956/EVN-QLV ngày 12/8/2021 và số 5944/EVN-KTGS ngày 29/9/2021.
3. Đối với các dự án nguồn điện mới: EVNGENCO2 chỉ được triển khai thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành sau khi Quy hoạch Điện VIII được phê duyệt và được cấp có thẩm quyền giao EVNGENCO2 làm chủ đầu tư, gồm:
  - (i). Dự án mở rộng công suất Nhà máy Thủy điện Trung Sơn - 130MW;
  - (ii). Dự án mở rộng công suất Nhà máy Thủy điện Quảng Trị - 48MW;
  - (iii). Dự án mở rộng công suất Nhà máy Thủy điện Sông Ba Hạ - 60MW;
  - (iv). Các dự án ĐMT nói trên lòng hồ: NMTĐ Thác Mơ, MNTEĐ Sông Ba Hạ, NMTĐ Quảng Trị, NMTĐ An Khê - Ka Nak.